

Số: /KH-MTTW-BTT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Quyết định số 462/QĐ-TTg ngày 22/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh”, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ban hành Kế hoạch thực hiện trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giai đoạn 2026 - 2030 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, ĐỐI TƯỢNG THI ĐUA

1. Mục đích

- Cụ thể hóa Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” do Thủ tướng Chính phủ phát động gắn với triển khai Chương trình hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Tạo khí thế thi đua sôi nổi trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực, chủ động ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức thành viên các cấp.

- Thông qua Phong trào thi đua, xây dựng được các mô hình, điển hình tiêu biểu nhân ra diện rộng, từ đó vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên, đội ngũ trí thức, doanh nghiệp, doanh nhân và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia phong trào thi đua, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

2. Yêu cầu

- Triển khai Phong trào thi đua đồng bộ, thiết thực, hiệu quả trong toàn hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; bám sát nội dung Quyết định số 462/QĐ-TTg, Chương trình hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và gắn với nhiệm vụ chính trị của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức thành viên.

- Nội dung thi đua phải cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và kết quả; lấy hiệu quả thực chất và sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo.

3. Đối tượng thi đua

- Các ban, đơn vị thuộc Cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

II. NỘI DUNG THI ĐUA

1. Thi đua đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, khơi dậy tinh thần thi đua trong đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân về đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh; góp phần xây dựng xã hội số, công dân số và lối sống xanh.

2. Thi đua ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động chuyên môn, từng bước xây dựng “Mặt trận số”; phát triển hạ tầng số an toàn, đồng bộ và hiệu quả trong toàn hệ thống.

3. Thi đua phát huy vai trò tập hợp, đoàn kết, vận động các đoàn viên, hội viên, đội ngũ trí thức, nhà khoa học, doanh nghiệp, doanh nhân và người Việt Nam ở nước ngoài tích cực tham gia phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh; đề xuất các giải pháp, sáng kiến hiệu quả ứng dụng vào đời sống.

4. Thi đua xây dựng xã hội số gắn với triển khai sâu rộng phong trào “Bình dân học vụ số”, phổ cập kỹ năng số cộng đồng; nâng cao hiệu quả các kênh tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của Nhân dân trên nền tảng số.

5. Thi đua đẩy mạnh chuyển đổi xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; lồng ghép các tiêu chí “xanh” vào các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước tại khu dân cư.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

1.1. Đối với tập thể

- Tổ chức các hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả, huy động sự tham gia phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền, các cơ quan liên quan trong việc phổ biến, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân hiểu rõ ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng và có nhiều hoạt động thiết thực thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Có sáng kiến, giải pháp triển khai sâu rộng phong trào “Bình dân học vụ số” và phong trào học tập số; phổ cập kiến thức, kỹ năng số cơ bản cho người dân; xây dựng và duy trì hiệu quả các mô hình “Mặt trận số” tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Đổi mới nội dung và phương thức tuyên truyền; chủ động nắm bắt tư tưởng, dư luận Nhân dân thông qua các kênh số, tạo sự đồng thuận xã hội trong thực hiện các chủ trương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh.

- Xây dựng lối sống xanh và bảo vệ môi trường. Triển khai các hoạt động nâng cao nhận thức, hình thức văn hóa, lối sống xanh trong Nhân dân; lồng ghép nội dung chuyển đổi xanh vào các cuộc vận động, phong trào thi đua ở khu dân cư; tích cực đẩy mạnh thực hiện phong trào “Toàn dân chung tay bảo vệ môi trường, vì một Việt Nam xanh - sạch - đẹp”.

- Chủ trì, phối hợp thực hiện tốt công tác giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh.

- Thực hiện đầy đủ chế độ kiểm tra, giám sát, báo cáo, sơ kết, tổng kết.

1.2. Đối với cá nhân

- Gương mẫu, trách nhiệm trong thực hiện Phong trào thi đua; chủ động tham mưu hoặc tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; hoàn thành tốt nhiệm vụ gắn với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh.

- Tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia Phong trào; chủ động đổi mới phương pháp công tác, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Chủ động học tập, nâng cao năng lực số; ứng dụng hiệu quả công nghệ số trong công việc; có sáng kiến, giải pháp hoặc cách làm mới góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác.

2. Hình thức khen thưởng

Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp xem xét biểu dương, khen thưởng hằng năm, sơ kết, tổng kết và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc. Ưu tiên khen thưởng các tập thể, cá nhân có mô hình, sáng kiến, cách làm thiết thực, hiệu quả.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đối với cấp Trung ương

1.1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và ban hành tiêu chí đánh giá thi đua phù hợp để thực hiện

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong triển khai Phong trào thi đua; đưa các mục tiêu, nhiệm vụ của Phong trào vào kế hoạch công tác hằng năm; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu.

- Xây dựng, ban hành Bộ tiêu chí đánh giá thi đua hằng năm gắn với các chỉ tiêu chuyển đổi số, chuyển đổi xanh phù hợp với đặc thù công tác Mặt trận.

- Thành lập các đoàn kiểm tra, khảo sát định kỳ hoặc đột xuất việc triển khai Phong trào thi đua tại các địa phương, đơn vị.

1.2. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động và lan tỏa điển hình

- Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền; phát huy hiệu quả các cơ quan báo chí, truyền thông và các nền tảng số của Mặt trận để vận động Nhân dân tích cực tham gia phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh.

- Kết nối, phát huy vai trò của các Hội đồng tư vấn, đội ngũ trí thức, nhà khoa học, văn nghệ sĩ, người có uy tín, cá nhân tiêu biểu trong các dân tộc, tôn giáo và người Việt Nam ở nước ngoài tham gia lan tỏa Phong trào thi đua.

- Kịp thời phát hiện, tuyên truyền và nhân rộng các mô hình, sáng kiến, điển hình tiên tiến trên phạm vi toàn quốc.

1.3. Đẩy mạnh phát triển hạ tầng, nền tảng số và ứng dụng dùng chung

- Phát triển hạ tầng và nền tảng số dùng chung; nâng cấp Đề án chuyển đổi số tổng thể của Mặt trận; tích hợp các phần mềm quản lý, điều hành và cơ sở dữ liệu kết nối thông suốt từ Trung ương đến địa phương, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- Xây dựng nền tảng số, ứng dụng thông minh để thu thập, phân tích dữ liệu tình hình Nhân dân; tiếp nhận, phân loại, xử lý và theo dõi kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của Nhân dân trên quy mô toàn quốc.

- Tổ chức các chương trình tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số và quản trị dữ liệu số cho đội ngũ cán bộ Mặt trận chuyên trách các cấp.

1.4. Tăng cường phối hợp, huy động nguồn lực và hợp tác quốc tế

- Chủ trì ký kết và triển khai các chương trình phối hợp với các bộ, ngành liên quan nhằm huy động nguồn lực xã hội hóa cho các dự án chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan, doanh nghiệp, đội ngũ trí thức và kiều bào; thiết lập cơ chế tiếp nhận sáng kiến về khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn. Vận động doanh nghiệp đầu tư công nghệ xanh, hạ tầng số và đồng hành cùng Mặt trận trong các chương trình an sinh xã hội, bảo vệ môi trường.

- Mở rộng hợp tác quốc tế qua kênh đối ngoại nhân dân để thu hút hỗ trợ kỹ thuật, tài chính từ các tổ chức quốc tế; nâng cao hiệu quả chương trình phối hợp với các tổ chức tôn giáo về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

1.5. Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội và thi đua, khen thưởng

- Tăng cường giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và các vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

- Phát huy vai trò của Mặt trận và Nhân dân trong tham gia xây dựng chính sách; chủ động nắm bắt, tổng hợp kiến nghị của Nhân dân để đề xuất cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân, mô hình tiêu biểu; lấy kết quả Phong trào làm căn cứ đánh giá xếp loại thi đua hằng năm.

2. Đối với cấp địa phương

2.1. Cụ thể hóa công tác lãnh đạo, chỉ đạo phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương

- Căn cứ Kế hoạch của Trung ương và nhiệm vụ chính trị của địa phương để ban hành Kế hoạch thi đua chi tiết; đưa các chỉ tiêu về “Đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” vào Chương trình phối hợp và thống nhất hành động hằng năm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của Chủ tịch, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện; lấy kết quả Phong trào làm tiêu chí quan trọng đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức và tổ chức hằng năm.

- Tăng cường phối hợp với cấp ủy, chính quyền và các tổ chức thành viên cùng cấp; chỉ đạo Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư phối hợp tổ chức các hoạt động thi đua, đưa nội dung chuyển đổi số, chuyển đổi xanh đến từng hộ gia đình và từng người dân.

2.2. Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền và phát huy lực lượng nòng cốt cơ sở

- Đa dạng hóa phương thức tuyên truyền tại cơ sở: Kết hợp giữa tuyên truyền trực tuyến trên các nền tảng số của Mặt trận các cấp với các phương pháp truyền thống như hệ thống loa truyền thanh cơ sở, các buổi sinh hoạt cộng đồng.

- Phát huy lực lượng nòng cốt tại cơ sở: Tuyên truyền, vận động thông qua vai trò của Trưởng ban Công tác Mặt trận, Tổ công nghệ số cộng đồng, chức sắc tôn giáo, người có uy tín, đoàn viên, thanh niên.

- Chủ động xây dựng và nhân rộng các mô hình “Sống xanh”, “Khu dân cư thông minh”, “Thôn/Bản số” phù hợp với điều kiện thực tế địa phương.

2.3. Triển khai ứng dụng số, số hóa dữ liệu và hỗ trợ Nhân dân kỹ năng số

- Ứng dụng số trong hoạt động chuyên môn: Triển khai thực hiện nghiêm túc các hệ thống phần mềm dùng chung do Trung ương chuyển giao; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số, phòng họp không giấy tờ và xử lý văn bản trên môi trường mạng.

- Số hóa dữ liệu và nắm bắt tình hình Nhân dân: Thực hiện số hóa dữ liệu về hộ nghèo, gia đình chính sách, các mô hình tự quản tại cộng đồng; khai thác hiệu quả các kênh số để tiếp nhận phản ánh, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân.

- Hỗ trợ Nhân dân nâng cao kỹ năng số: Phối hợp tổ chức các lớp “Bình dân học vụ số”, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các tiện ích số thiết yếu.

2.4. Phối hợp liên tịch và huy động nguồn lực địa phương

- Xây dựng chương trình phối hợp hằng năm với Ủy ban nhân dân và các sở, ban, ngành, đoàn thể cùng cấp nhằm bố trí kinh phí và nguồn lực triển khai các nhiệm vụ của Phong trào.

- Vận động các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hỗ trợ trang thiết bị công nghệ thông tin cho địa bàn khó khăn; hỗ trợ kinh phí xây dựng các công trình xanh, mô hình phân loại rác thải tại nguồn.

- Phân công rõ trách nhiệm của các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức thành viên ở địa phương trong đảm nhận các công trình, phần việc xanh - số phù hợp với thể mạnh từng tổ chức.

2.5. Thực hiện kiểm tra, giám sát cơ sở và khen thưởng kịp thời

- Giám sát các dự án đầu tư phát triển hạ tầng số, hạ tầng môi trường, việc thu gom rác thải và việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại địa bàn dân cư.

- Định kỳ hằng năm kiểm tra, đánh giá việc triển khai Phong trào tại cấp dưới; lồng ghép kết quả vào tiêu chí chấm điểm, xếp loại thi đua Mặt trận các cấp.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết theo hướng dẫn của Trung ương; chủ động khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị Ủy ban nhân dân cùng cấp khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có cách làm hay, hiệu quả.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ban, đơn vị thuộc Cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

1.1. Ban Tổ chức, Kiểm tra: Chủ trì tham mưu Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu công tác thi đua, khen thưởng và theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào trong toàn hệ thống.

1.2. Văn phòng: Chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong quản lý, điều hành và cải cách hành chính của Cơ quan; hướng dẫn ứng dụng các nền tảng số, hạ tầng số và bảo đảm an toàn thông tin; theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện thuộc lĩnh vực phụ trách.

1.3. Ban Tuyên giáo: Chủ trì tham mưu công tác tuyên truyền, vận động triển khai Phong trào thi đua; phối hợp với các ban, đơn vị và cơ quan báo chí, truyền thông xây dựng, lan tỏa các mô hình, sáng kiến, điển hình tiên tiến; hướng dẫn công

tác tuyên truyền trong toàn hệ thống; theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện thuộc lĩnh vực phụ trách.

1.4. Ban Dân chủ, Giám sát và Phản biện xã hội: Chủ trì tham mưu triển khai các nội dung về giám sát, phản biện xã hội và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân gắn với Phong trào thi đua; theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện thuộc lĩnh vực phụ trách.

1.5. Ban Công tác xã hội: Chủ trì tham mưu triển khai các nội dung của Phong trào thi đua gắn với các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước; hướng dẫn Mặt trận Tổ quốc các cấp triển khai các mô hình phù hợp; theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện thuộc lĩnh vực phụ trách.

1.6. Các cơ quan báo chí trực thuộc: Chủ động tham mưu, triển khai công tác truyền thông về Phong trào thi đua; mở các chuyên trang, chuyên mục, tuyển bài tuyên truyền; phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình, sáng kiến, điển hình tiên tiến; ứng dụng công nghệ số và các nền tảng mạng xã hội nâng cao hiệu quả truyền thông; theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện thuộc lĩnh vực phụ trách.

1.7. Các ban, đơn vị khác: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ của Phong trào thi đua; phối hợp với các ban, đơn vị liên quan, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức thành viên trong tổ chức thực hiện; hướng dẫn các nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách; định kỳ báo cáo Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

2. Các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức thành viên ở Trung ương

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình, xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép nội dung Phong trào vào các chương trình, cuộc vận động và phong trào thi đua; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia; chủ động phát hiện, giới thiệu các mô hình, sáng kiến, cách làm hiệu quả và phối hợp nhân rộng các điển hình tiên tiến.

3. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Căn cứ Kế hoạch này và điều kiện thực tiễn của địa phương, xây dựng kế hoạch triển khai phù hợp; chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp dưới tổ chức thực hiện Phong trào; lựa chọn, xây dựng và nhân rộng các mô hình tiêu biểu; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện và thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

4. Các cụm, khối thi đua

Căn cứ tình hình cụ thể để lựa chọn các nội dung phong trào thi đua triển khai trong cụm khối thi đua nhằm phát huy sức mạnh hình thành các mô hình hoạt động hiệu quả có tính đặc thù, kết nối sự tham gia của các thành viên.

Đưa kết quả thực hiện Phong trào thi đua vào tiêu chí đánh giá, chấm điểm và xếp loại thi đua hằng năm; tăng cường trao đổi kinh nghiệm, tổ chức các hoạt

động giao lưu, học tập, giới thiệu mô hình, sáng kiến, cách làm hiệu quả; định kỳ sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện và đề xuất biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

5. Chế độ thông tin, báo cáo

Các ban, đơn vị thuộc Cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức thành viên có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (sơ kết 6 tháng, tổng kết năm) và báo cáo đột xuất theo yêu cầu gửi về Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (qua Ban Tổ chức, Kiểm tra).

6. Thời gian thực hiện

- Năm 2026: Tổ chức triển khai Phong trào và xây dựng mô hình điểm.
- Giai đoạn 2027 - 2029: Tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát; sơ kết và nhân rộng mô hình.
- Năm 2030: Tổng kết Phong trào; đánh giá kết quả; biểu dương, khen thưởng.

Trong quá trình triển khai thực hiện, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp chủ động phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức thành viên, các cơ quan, tổ chức có liên quan, kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp về Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (qua Ban Tổ chức, Kiểm tra) để xem xét, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Hội đồng TĐ-KT Trung ương;
- Bộ Nội vụ;
- Ban TĐ-KT Trung ương;
- Ban Thường trực UBTWMTTQVN;
- Đảng ủy MTTQ, các đoàn thể TW;
- Các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức thành viên ở TW;
- UBMTTQVN các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các ban, đơn vị Cơ quan UBTWMTTQVN;
- Lưu: VT, Ban TCKT.

**TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH - TỔNG THƯ KÝ**

Hà Thị Nga